**Bài 19 - GIẢM PHÂN**

**TÓM TẮT NỘI DUNG BÀI HỌC.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH GIẢM PHÂN**Diễn ra ở tế bào sinh dục chín**\* Kì trung gian:**giống nguyên phân**1. Giảm phân 1:**4 kì phân bào chính thức:

|  |  |
| --- | --- |
| **Các kì** | **Đặc điểm** |
| **Kì đầu 1** | - Các ***NST kép bắt đôi*** với nhau theo từng cặp tương đồng, có thể xảy ra ***trao đổi chéo*** các đoạn cromatit cho nhau dẫn đến hoán vị gen.- NST kép bắt đầu co xoắn.- Thoi phân bào hình thành.- Màng nhân và nhân con tiêu biến. |
| **Kì giữa 1** | - NST kép ***co xoắn cực đại*** và xếp thành ***2 hàng*** trên mặt phẳng xích đạo.- Thoi phân bào đính vào 1 phía của mỗi NST kép trong cặp tương đồng. |
| **Kì sau 1** | - ***Mỗi NST kép*** trong cặp NST kép tương đồng di chuyển di chuyển theo dây tơ phân bào về ***một***cực của tế bào. |
| **Kì cuối 1** | - NST kép dần dãn xoắn.- Màng nhân và nhân con xuất hiện .- Thoi phân bào tiêu biến.- Phân chia tế bào chất thành 2 tế bào con có số lượng NST kép giảm đi một nửa (n kép). |

**2. Giảm phân 2:** Diễn biến giống nguyên phân, nhưng có bộ NST là n

|  |  |
| --- | --- |
| **Các kì** | **Đặc điểm** |
| **Kì đầu 2** | - NST kép bắt đầu co xoắn- Màng nhân và nhân con dần tiêu biến.- Thoi phân bào xuất hiện. |
| **Kì giữa 2** | - Các NST kép co xoắn cực đại và tập trung thành 1 hàng trên mặt phẳng xích đạo.- Thoi phân bào đính vào 2 phía của NST tại tâm động. |
| **Kì sau 2** | - Các nhiễm sắc tử tách nhau ra và di chuyển trên thoi phân bào về 2 cực của tế bào. |
| **Kì cuối 2** | - NST đơn dãn xoắn dần.- Màng nhân và nhân con xuất hiện.- Thoi phân bào biến mất |

**3. Kết quả:**- Từ 1 tế bào mẹ (2n) 🡪 4 tế bào con (n).**- Ở động vật:**+ *Con đực:* 4 tế bào con tạo thành **4 tinh trùng**+ *Con cái:***1 tế bào trứng**, 3 tế bào nhỏ (thể cực) bị tiêu biến.**- Ở thực vật:** tế bào tạo thành sau giảm phân lại tiếp tục phân bào để tạo thành hạt phấn hay túi phôi.**II. Ý NGHĨA CỦA QUÁ TRÌNH GIẢM PHÂN****1.Về mặt di truyền :**- Tạo giao tử n, qua thụ tinh, tái tạo bộ nhiễm sắc thể 2n.- Đảm bảo duy trì ổn định bộ nhiễm sắc thể qua các thể hệ cơ thể → thông tin di truyền được truyền đạt ổn định qua các thế hệ cơ thể.**2.Về mặt biến dị :**- Nhờ phân ly độc lập, trao đổi chéo → tạo nhiều loại giao tử khác nhau.- Nhờ thụ tinh, tái tạo lại bộ nhiễm sắc thể 2n.- Tạo nhiều biến dị tổ hợp.- Qua lai giống tạo nhiều giống mới. |

**CÂU HỎI TỰ LUẬN**

***Câu 1: Em hãy so sánh nguyên phân và giảm phân.***

**Giống nhau:**

**Khác nhau:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nguyên phân** | **Giảm phân** |
|               |               |

***Câu 2: Hiện tượng các cặp NST tương đồng tiếp hợp với nhau trong kì đầu I của giảm phân có ý nghĩa gì?***

***Câu 3: Vẽ và chú thích hình kì giữa 1, kì cuối 1 và kì giữa 2, kì cuối 2 trong giảm phân của tế bào có bộ NST 2n=4.***

|  |  |
| --- | --- |
| Kì giữa 1 | Kì giữa 2 |
| Kì cuối 1 | Kì cuối 2 |